

Bản án số: 53/2023/HNGĐ - ST
Ngày: 16 - 02 - 2023.
Về việc tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mai.

Bà Ngô Thị Yên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 16/02/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 742/2022/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2022 về việc tranh chấp Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2023/QĐST – HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thu H, sinh ngày 10/09/1996, căn cước công dân số 001196013xxx do Cục cảnh sát cấp ngày 25/4/2021.

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn LN, xã DT, huyện ĐA, thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Anh Hoàng Hoàng A, sinh ngày 06/12/1992, căn cước công dân số 001092044xxx do Cục cảnh sát cấp ngày 10/7/2021.

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn LN, xã DT, huyện ĐA, thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thu H và anh Hoàng Hoàng A kết hôn trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban

nhân dân xã D T, huyện ĐA, thành phố Hà Nội ngày 24/3/2015. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống với nhau thôn LN, xã DT, huyện ĐA, thành phố Hà Nội, ở chung cùng bố mẹ anh Hoàng A.

Theo chị H trình bày: Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống với nhau hạnh phúc được vài tháng thì bắt đầu có những mâu thuẫn nhưng vợ chồng vẫn nhẫn nhịn để cùng chung sống và xây dựng hạnh phúc gia đình. Đến khoảng tháng 4 năm 2022, vợ chồng anh chị xảy ra mâu thuẫn sâu sắc, do anh Hoàng A thường xuyên rượu chè với bạn bè và không quan tâm đến gia đình, vợ, con. Xuất phát từ việc anh Hoàng A thường xuyên rượu chè nên giữa anh chị nhiều lần lời qua tiếng lại với nhau nhưng chưa lần nào đánh cãi nhau gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Khoảng tháng 6 năm 2022, anh Hoàng A rủ bạn về nhà ăn cơm, chị H và anh Hoàng A lại xảy ra mâu thuẫn dẫn đến việc chị H bỏ về nhà bố mẹ đẻ của chị ở cùng thôn LN, xã DT, huyện ĐA, thành phố Hà Nội để sinh sống. Anh Hoàng A đã nhiều lần đến đón chị H nhưng chị H xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên chị H không về sinh sống với anh Hoàng A. Khoảng tháng 7 năm 2022, chị H làm đơn ly hôn anh Hoàng A tại Toà án nhân dân huyện Đông Anh nhưng Toà án hoà giải để vợ chồng về với nhau và anh Hoàng A cũng hứa với chị sẽ thay đổi nên chị H đã rút đơn khởi kiện ly hôn. Tuy nhiên, sau đó anh Hoàng A không thay đổi nên chị H tiếp tục đề nghị Toà án giải quyết ly hôn giữa chị với anh Hoàng A. Chính quyền địa phương chưa lần nào hoà giải cho anh chị vì không có ai yêu cầu và cũng vì anh chị chưa lần nào mâu thuẫn dẫn đến mất an ninh trật tự tại địa phương. Gia đình hai bên cũng đã nói chuyện hoà giải cho anh chị nhưng không có kết quả. Chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Toà án giải quyết ly hôn cho chị và anh Hoàng A để các bên sớm ổn định cuộc sống.

Theo anh Hoàng Hoàng A trình bày: Mâu thuẫn của vợ chồng anh bắt đầu từ khoảng tháng 4 năm 2022 mà không phải từ khi mới kết hôn được vài tháng như chị H trình bày. Do công việc nên anh phải quan hệ bạn bè, đồng nghiệp và có những lúc phải đi tiếp khách dẫn đến chị H không vừa ý. Khoảng tháng 6/2022, anh rủ bạn về nhà ăn cơm dẫn đến việc giữa anh và chị H có lời qua tiếng lại, chị H bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống như chị đã trình bày. Sau khi chị H bỏ về nhà bố mẹ đẻ, anh đã nhiều lần sang nhà thuyết phục để đón chị H về nhưng chị H không về. Chị H đã từng làm đơn ly hôn anh tại Tòa án và tại thời điểm đó Toà án đã hoà giải, anh hứa sẽ thay đổi nhưng sau khi chị H rút đơn khởi kiện ly hôn, chị không về ở với anh nên không biết được sự thay đổi của anh. Chính quyền địa phương chưa lần nào hoà giải mâu thuẫn của vợ

chồng anh chị. Gia đình hai bên đã nói chuyện với nhau nhưng anh chị vẫn cần thời gian để tìm được tiếng nói chung nên anh không đồng ý ly hôn và đề nghị có thêm thời gian để vợ chồng nói chuyện với nhau. Anh xác định anh sẽ sửa chữa bản thân để chị H không còn phiền lòng về anh. Ngoài ra, anh không còn biện pháp nào khác để hoà giải mâu thuẫn vợ chồng.

Về con chung: Anh chị thống nhất xác định có một con chung là: Hoàng Phi H1, sinh ngày 24/12/2017. Cháu H1 khỏe mạnh, bình thường và đang ở cùng với chị H.

Chị H trình bày: Chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu H1 và không yêu cầu anh Hoàng A cấp dưỡng nuôi con. Trong trường hợp anh Hoàng A nuôi con chung thì chị H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000 đồng/tháng.

Anh Hoàng A trình bày: Anh đề nghị được nuôi dưỡng cháu H1 và không yêu cầu chị H cấp dưỡng. Trường hợp chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu H1, anh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung: Anh chị cùng thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Chị Trần Thị Thu H vẫn giữ nguyên toàn bộ ý kiến, yêu cầu khi khởi kiện. Chị xác định trong suốt thời vợ chồng mâu thuẫn anh Hoàng A vẫn chơi bời, không quan tâm đến vợ con và không hề thay đổi dù anh Hoàng A hứa thay đổi nên chị xác định anh chị không thể chung sống hạnh phúc do vậy chị không quay về ở cùng anh Hoàng A. Thời gian chị sống ly thân, anh Hoàng A có đến gọi chị về nhưng nếu chỉ có chị và anh thì anh hay đe dọa chị, có lần anh còn dùng dao dọa chị nên chị thấy sợ hãi. Chị xác định tình cảm của chị với anh Hoàng A không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên chị xin ly hôn. Về con chung chị đang nuôi dưỡng cháu H1 là con chung của anh chị và đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng cháu vì cháu ở với chị sẽ được chăm sóc tốt hơn. Chị và cháu H1 đang ở nhà bố mẹ đẻ của chị, sinh hoạt ổn định. Chị nuôi con không yêu cầu anh Hoàng A phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị. Về tài sản chung chị xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Hoàng A vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đã tuân theo đúng quy định của pháp luật.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh về việc giải quyết vụ án:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị Thu H với anh Hoàng Hoàng A.

Giao cháu Hoàng Phi H1, sinh ngày 24/12/2017 cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi cháu H1 thành niên hoặc có sự thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con chung chị H không yêu cầu anh Hoàng A cấp dưỡng nuôi con chung nên không giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Trần Thị Thu H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm không giá ngạch.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Hoàng Hoàng A đã được tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, do vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, dành quyền kháng cáo cho anh theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Thị Thu H với anh Hoàng Hoàng A: Anh chị tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D T, huyện ĐA, thành phố Hà Nội ngày 24/3/2015 nên quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp được pháp luật thừa nhận.

Sau khi kết hôn, anh chị chung sống với nhau tại thôn LN, xã DT, huyện ĐA, thành phố Hà Nội, ở chung cùng gia đình anh Hoàng A. Quá trình chung sống, giữa anh chị đã nảy sinh mâu thuẫn.

Về nguyên nhân mâu thuẫn, anh chị cơ bản cùng xác định nguyên nhân chủ yếu là do anh Hoàng A thiếu sự quan tâm đến gia đình dẫn đến những xung đột và mâu thuẫn làm rạn nứt tình cảm vợ chồng. Tuy nhiên, về thời điểm phát sinh mâu thuẫn, anh chị xác định khác nhau: Chị H cho rằng anh chị đã nảy sinh mâu thuẫn với nhau từ sau khi mới cưới được vài tháng còn anh Hoàng A xác định mâu thuẫn giữa anh chị chỉ mới nảy sinh từ tháng khoảng tháng 4/2022. Tuy nhiên, anh chị cùng không giao nộp được tài liệu, chứng cứ nào để làm căn cứ xác định thời điểm nảy sinh mâu thuẫn giữa anh chị. Chị H xin ly hôn, anh Hoàng A không đồng ý ly hôn và đề nghị cho anh thêm thời gian để cải thiện quan hệ vợ chồng. Anh chị cùng thống nhất xác định, chị H đã làm đơn xin ly hôn anh Hoàng A một lần vào tháng 7/2022 tại Tòa án nhân dân huyện Đông Anh và sau đó chị H rút đơn nhưng sau khi rút đơn ly hôn chị H vẫn ở nhà bố mẹ đẻ của chị mà không về ở cùng với anh Hoàng A dù anh đã

nhiều lần đến đón chị. Kết quả xác minh tại địa phương cho thấy chính quyền địa phương không nắm bắt được nguyên nhân mâu thuẫn và thời điểm phát sinh mâu thuẫn của vợ chồng chị H, anh Hoàng A, chỉ biết từ tháng 6/2022 chị H dọn về nhà bố mẹ chị ở cùng thôn để ở cho đến nay. Gia đình anh Hoàng A và gia đình chị H đều có nguyện vọng mong anh chị đoàn tụ và cần thêm thời gian để khuyên giải anh chị cũng như để anh Hoàng A có cơ hội chứng minh sự thay đổi của mình với chị H. Tòa án đã cho thời gian để anh Hoàng A có cơ hội hòa giải, đoàn tụ cùng chị H và nhờ hai bên gia đình tác động giúp đỡ tuy nhiên sau một khoảng thời gian, đại diện gia đình chị H xác định: Anh chị vẫn không về chung sống cùng nhau, anh Hoàng A không thay đổi lối sống, anh nói chỉ khi nào chị H về ở với anh thì anh mới thay đổi còn chị H xác định chỉ khi nào anh Hoàng A thay đổi chị mới về ở cùng anh nên gia đình không còn biện pháp nào để giúp đỡ anh chị cải thiện quan hệ. Từ những yếu tố trên cho thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh Hoàng A không thể khắc phục, anh chị sống ly thân, không quan tâm, chăm sóc nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị Thu H với anh Hoàng A là phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Anh chị có một con chung là: Hoàng Phi H1, sinh ngày 24/12/2017, cháu khỏe mạnh, bình thường và đang ở cùng chị H. Để đảm bảo điều kiện sinh hoạt ổn định cho cháu H1 nên giao chị H tiếp tục nuôi dưỡng cháu H1 cho đến khi cháu thành niên hoặc có sự thay đổi khác là phù hợp với quy định của pháp luật. Anh Hoàng A có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H không yêu cầu anh Hoàng A cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không giải quyết là phù hợp quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản chung của vợ chồng: Anh chị thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí ly hôn sơ thẩm: 300.000 đồng, chị Trần Thị Thu H phải chịu là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Khoản 1 Điều 28, Điều 203, Điều 227, Điều 228, Điều 271

và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị Thu H với anh Hoàng Hoàng A. Chị Trần Thị Thu H được ly hôn anh Hoàng Hoàng A.

Về con chung: Chị Trần Thị Thu H và anh Hoàng Hoàng A có một con chung là: Hoàng Phi H1, sinh ngày 24/12/2017. Ly hôn, giao chị H tiếp tục nuôi dưỡng cháu H1 cho đến khi cháu thành niên hoặc có sự thay đổi khác. Anh Hoàng A có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H không yêu cầu anh Hoàng A cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không giải quyết.

Về tài sản của vợ chồng: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: 300.000 đồng, chị Trần Thị Thu H chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số **AA/2020/0047149 ngày 02/11/2022** tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Chị H đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, chị Trần Thị Thu H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Hoàng Hoàng A có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- THA dân sự huyện Đông Anh;
- UBND xã DT, huyện ĐA, thành phố Hà Nội (GCN kết hôn số 35, quyền số 01/2015 ngày 24/3/2015);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Thanh